

TỤC HÚT THUỐC PHIỆN CỦA NGƯỜI LA HỦ Ở CÁC XÃ BIÊN GIỚI HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

PHÙNG THỊ DỰ

Trước khi có Nghị quyết 06/CP ngày 29/1/1993 của Chính phủ về phòng, chống và kiểm soát ma túy, tục hút thuốc phiện là một thói quen lâu đời trong đời sống sinh hoạt hàng ngày của một số tộc người thiểu số ở miền núi phía Bắc, trong đó có người Hmông và người La Hủ. Tuy nhiên, do những hậu quả nặng nề của tập tục đó đối với đời sống kinh tế, sức khỏe, đạo đức lối sống, giống nòi của các cá nhân, gia đình, cộng đồng và nhất là ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn có người sử dụng thuốc phiện nên tục hút thuốc phiện đã dần trở thành một trong những tệ nạn xã hội nguy hiểm, việc trồng và sử dụng thuốc phiện không được Nhà nước chấp nhận. Về tập tục trồng và sử dụng thuốc phiện từ trước đến nay đã có một số công trình nghiên cứu, tiêu biểu là tác giả Nguyễn Văn Minh đã có các nghiên cứu về vấn đề này ở người Hmông (Nguyễn Văn Minh, 1993; 1994). Tuy nhiên, trường hợp dân tộc La Hủ lại chưa được đề cập đến trong các nghiên cứu từ trước đến nay. Bài viết này nhằm cung cấp tư liệu thực tế về tục hút thuốc phiện và những ảnh hưởng của nó đến công tác phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn người La Hủ ở các xã biên giới của huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

1. Khái quát về người La Hủ ở huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Người La Hủ ở nước ta có nguồn gốc từ Kim Bình, Lục Xuân tỉnh Vân Nam, Trung Quốc di cư vào Mường Tè, Lai Châu từ 4 đến 5 đời (Nguyễn Sơn Trà, 1999, tr. 19). Theo kết quả Tổng Điều tra dân số và Nhà ở năm 2009, người La Hủ có dân số 9.651 người, đứng thứ 39 trong số 54 dân tộc ở nước ta. Số liệu mới nhất, theo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lai Châu, tính đến tháng 11 năm 2013, người La Hủ có 2.004 hộ và 10.141 khẩu, chiếm tỷ lệ 2,62% dân số trong toàn tỉnh. Người La Hủ có ba nhóm địa phương là La Hủ Trắng, La Hủ Vàng và La Hủ Đen. Tại Mường Tè, người La Hủ sinh sống trên các triền núi cao, phân bố tại 42 bản thuộc 7/19 xã, thị trấn của huyện là: Bum Tở, Tá Bạ, Thu Lũm, Pa Ủ, Pa Vệ Sừ, Nậm Khao và xã Mường Tè. Trong đó, có 4 xã thuộc vùng biên giới là Pa Ủ, Pa Vệ Sừ, Tá Bạ và Thu Lũm.

Người La Hủ có tập quán du canh du cư, trồng và hút thuốc phiện. Nguồn sống chính của họ những năm trước đây gần như dựa hoàn toàn công việc săn bắt, hái lượm tự nhiên. Những năm gần đây, thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương, về cơ bản, người La Hủ đã định canh định cư và bắt đầu biết trồng

cây lúa nước nhưng diện tích không nhiều. Trong một số nghề thủ công rất kém phát triển của mình, nghề đan lát (mâm cơm và ghế mây) của người La Hủ phát triển hơn cả. Trước đây, phụ nữ thường đem thịt thú rừng, nấm hương, thuốc phiện và các lâm thổ sản quý gia đình săn bắt và thu hái được đổi lấy vải vóc của các dân tộc khác trong vùng về để may mặc. Trang phục của phụ nữ La Hủ có nhiều nét giống với trang phục của người Hà Nhi, là dân tộc cùng nhóm ngôn ngữ Tạng Miến ở trong vùng. Trong quá khứ, người La Hủ thường làm các lều rải rác ngay trên nương, mái lợp bằng lá cây rừng, khi lá vàng lại chuyển đi nơi khác nên họ còn có tên gọi khác là Xá Lá Vàng. Hiện nay, đồng bào đã cư trú trong những ngôi nhà trệt được thiết kế chỉ một gian, vách ghép bằng ván gỗ xẻ hay bực phen đan bằng nứa. Tại một vài bản, có một số gia đình được Nhà nước xây dựng các nhà đại đoàn kết, thì có diện tích rộng hơn và được thiết kế thành hai gian. Cư trú trên địa hình dốc, người La Hủ có thói quen dùng gùi đan bằng mây, giang có quai đeo vai để làm đồ đựng, phương tiện vận chuyển và đi trẻ nhỏ.

Trong xã hội truyền thống, do lối sống du canh nên người La Hủ thường cư trú phân tán thành nhiều xóm nhỏ với số lượng các gia đình không ổn định. Xã hội chưa có sự phân hóa giàu nghèo; người phụ nữ có vai trò quan trọng trong gia đình, nhưng lại có vị trí thấp ngoài xã hội. Quan hệ dòng họ lỏng lẻo do không có người đứng đầu và không có nghi lễ thờ cúng chung của dòng họ. Trai gái được tự do yêu đương khi đến tuổi lập gia đình. Công việc cưới hỏi được tiến hành qua nhiều bước, song một trong những lễ vật

bắt buộc phải có là thịt sóc sấy khô. Trong phong tục cưới hỏi, cư trú sau kết hôn ở bên nhà chồng, tục ở rể vẫn tồn tại nếu chàng trai không có đủ lễ vật dẫn cưới. Người chết được chôn trong quan tài làm từ một thân cây khoét rỗng và được chọn ngày giờ tốt để đem đi chôn. Các nghi lễ và kiêng cử trong cưới xin, tang ma ngày càng giản tiện. Người La Hủ không có tục cúng giỗ hàng năm vào những ngày gia đình có người chết, mà cúng chung cho bố mẹ đã khuất vào các sự kiện quan trọng của gia đình, như: mừng cơm mới, tết tháng Bảy, khi gieo xong lúa nương, trong nhà có việc cưới, việc tang... Người phụ nữ sinh đẻ ngay tại nhà với sự giúp đỡ của mẹ chồng hay chị em gái; sau sinh ba ngày thì làm lễ đặt tên cho đứa trẻ. Đồng bào quan niệm sự sống cái chết là do trời định; thầy cúng được mời đến cúng bái khi gia đình có những sự kiện quan trọng. Xưa kia, người La Hủ không có chữ và không đi học, nay trẻ em được học chữ phổ thông. Đồng bào sử dụng lịch riêng của mình, được chia thành 12 tháng, mỗi tháng tương ứng với một con vật. Hiện nay còn nhiều bài thuốc dân gian bằng các loại cây thuốc có sẵn trên rừng được người dân sử dụng để chữa các bệnh thường gặp. Người La Hủ thích nghe và sử dụng thành thạo các loại sáo, đàn và kèn lá. Trẻ em thường chơi các trò chơi dân gian như đánh con quay và bập bênh. Ngoài ra, chúng còn chơi cầu lông - một trò chơi mới được du nhập từ miền xuôi lên.

2. Tục hút thuốc phiện của người La Hủ

Người La Hủ gọi thuốc phiện là “*dà de*” và có tập quán lâu đời hút thuốc phiện. Để phục vụ nhu cầu đó, đồng bào đã duy trì các hoạt động gieo trồng loại cây này theo một nông lịch riêng. Cây thuốc phiện thường

được người La Hủ gieo trồng ở những nơi có khí hậu mát mẻ, đất tơi xốp để cây phát triển mạnh và cho nhiều nhựa. Để đáp ứng các điều kiện về thổ nhưỡng và khí hậu đó, người La Hủ thường phải vượt qua những địa hình hiểm trở tìm những mảnh nương nằm sâu trong rừng, cách xa các bản làng để trồng cây thuốc phiện. Hạt giống cây thuốc phiện được đồng bào tự chọn từ các vụ trước hoặc được xin về từ xã Tà Tổng, huyện Mường Tè. Hàng năm, mùa gieo hạt kéo dài từ tháng 9 đến tháng 10; mùa thu hoạch là vào tháng 3 năm sau. Để thu hoạch xong một sào cây thuốc phiện, đồng bào phải mất từ 4 đến 7 ngày, nên trong thời kỳ này họ phải ở lại nơi gieo trồng để kịp thời vụ và đảm bảo thu hoạch đạt chất lượng tốt; nếu bị mưa hoặc chậm thu hoạch, nhựa cây thuốc phiện tuy vẫn cho chất lượng tốt nhưng năng suất không cao. Loại nhựa này sau đó được cô lại để khô, sẽ có màu nâu đen, dẻo và mùi hăng hắc.

Khi sử dụng, người La Hủ dùng nhựa thuốc phiện đưa vào bàn đèn châm hút trực tiếp. Ngoài ra, thuốc phiện còn được xem như một loại thuốc quý dùng cho phụ nữ sau khi sinh đẻ, người vừa khỏi ốm, làm giảm đau hoặc chữa các bệnh như đau bụng, rấn cắn... Tuy nhiên, vì đây là cây thuốc có tác dụng nhanh, mạnh và gây nghiện cao nên khi sử dụng nhiều lần, người dùng sẽ bị lệ thuộc vào thuốc, tức bị “nghiện”. Thuốc phiện thường được hút sau bữa cơm hay khi đi làm về, khi nhà có khách và trong những dịp gia đình, cộng đồng có công việc chung, như: lễ tết, tang ma, cưới xin, mừng nhà mới, mừng cơm mới... Với người La Hủ, nếu có đầy đủ thuốc phiện tốt để dùng thường xuyên, việc sử dụng thuốc phiện cũng giống như uống rượu và hút thuốc lào.

Sau khi sử dụng, người dùng sẽ có cảm giác sáng khoái, khỏe mạnh.

Vào thời điểm nghiên cứu (năm 2013), giá 1 gam thuốc phiện bán lẻ tại địa bàn nghiên cứu thường dao động từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng/gam. Người mới nghiện 1 ngày cần hút từ 1 đến 2 lần, còn những người đã nghiện nặng thì một ngày phải hút 3 hoặc 4 lần. Trong hoàn cảnh cuộc sống còn rất nghèo khó, phần lớn các gia đình La Hủ không thể có đủ tiền để đáp ứng nhu cầu dùng thuốc cho một người nghiện. Đối với những nhà có nhiều người cùng nghiện thì mức độ khó khăn sẽ còn cao hơn. Vì thế, khi bị cơn đói thuốc hành hạ, biểu hiện của người nghiện cũng giống nghiện ma túy, như: hoa mắt, chóng mặt, chảy rớt rãi, cơ thể buồn bực vật vã... Do thiếu tiền mua thuốc, để giảm chi phí, hiện nay những người nghiện thường lấy nước hòa viên thuốc cảm (còn gọi là tân dược APC) với nhựa thuốc phiện để hút, nhằm thỏa mãn cơn thèm thuốc. Thậm chí có người còn dùng lại sỏi thuốc phiện để hút nhiều lần. Thực tế tại địa bàn nghiên cứu cho thấy, những năm qua đã có nhiều người La Hủ nghiện thuốc phiện đã phải làm thuê, vào rừng sâu tìm kiếm phong lan hay thảo quả, mang lâm thổ sản theo đường mòn sang Trung Quốc để bán hay đổi lấy thuốc phiện về sử dụng.

Đối tượng nghiện hút thuốc phiện ở các bản người La Hủ thường ở độ tuổi 35 - 40 tuổi, chủ yếu là nam giới. Một số phụ nữ La Hủ cũng nghiện hút thuốc phiện, những trường hợp này thường là do vợ nghiện theo chồng, trẻ em nghiện do nhiễm thuốc phiện từ trong bụng mẹ, có trường hợp do lạm dụng việc sử dụng thuốc phiện để chữa bệnh nên cũng bị nghiện. Lớp thanh niên hiện

nay, do được học hành và qua vận động tuyên truyền nên đã ít nhiều nhận thức được tác hại của thuốc phiện; nhờ vậy, tỷ lệ mắc nghiện thấp hơn.

Kể từ khi có luật cấm trồng, sử dụng, vận chuyển, tàng trữ và mua bán các chất ma túy, trong đó có thuốc phiện theo Nghị quyết 06/CP ngày 29/1/1993 của Chính phủ, tập quán trồng và sử dụng thuốc phiện của đồng bào La Hủ đã giảm bớt. Tuy nhiên, đây vẫn là một vấn đề nan giải, đặt ra nhiều khó khăn trong quản lý xã hội của các cơ quan chức năng, trong đó có bộ đội Biên phòng (BĐBP). Đặc biệt là vấn đề quản lý người phạm tội liên quan đến thuốc phiện và giải quyết các hệ lụy và tệ nạn xã hội khác kèm theo.

Do tập quán trồng và sử dụng thuốc phiện như vậy, nên từ lâu, vấn đề nghiện hút thuốc phiện đã trở thành một tệ nạn xã hội nhức nhối trên địa bàn người La Hủ (gồm cả hai xã nội địa là Bum Tở và Nậm Khao). Đặc biệt, từ khi Nhà nước cấm trồng và sử dụng thuốc phiện, người dân không sẵn thuốc để sử dụng như trước đây nữa nên họ vẫn lén lút trồng cây thuốc phiện. Năm 2010, Đoàn biên phòng Pa Vệ Sừ đã điều tra, phát hiện và phá nhổ được 6.000m² cây thuốc phiện, tổ chức cho 416 hộ/14 bản viết bản cam kết không tái trồng cây thuốc phiện (Báo cáo tình hình người sử dụng ma túy tại địa bàn xã Pa Vệ Sừ, 2010). Theo tổng hợp chung của Phòng Ma túy BĐBP tỉnh Lai Châu, năm 2012 BĐBP tỉnh đã phát hiện và phối hợp với chính quyền địa phương vận động nhân dân phá nhổ được 2.270m² cây thuốc phiện tái trồng trong địa bàn 5 xã biên giới, trong đó có 3 xã của người La Hủ là Pa Ủ, Pa Vệ Sừ và Tá Bạ. Hiện tại, cây thuốc phiện vẫn được một số gia đình gieo trồng lén lút trong các khe sâu rất khó phát hiện.

Đi kèm với tục trồng cây thuốc phiện là tệ nạn nghiện hút. Từ năm 2012 trở về trước, nạn nghiện hút thuốc phiện trầm trọng nhất tại xã Pa Ủ. Thực trạng này cũng đã được nhiều cán bộ của xã xác nhận “người La Hủ ở đây còn nghiện nhiều”. Phòng quản lý nghiệp vụ của các Đoàn biên phòng Pa Ủ và Pa Vệ Sừ cho biết, tình trạng tái nghiện trên địa bàn vẫn đang tồn tại và khó giải quyết triệt để. Theo số liệu thống kê của Đoàn biên phòng Pa Ủ, tính đến tháng 12 năm 2011, tại 12 bản của xã Pa Ủ đều có người nghiện hút. Cả xã có 127 người nghiện được quản lý, chiếm 4,8% dân số của xã. Đáng lưu ý nhất là có tới 12 trên tổng số 17 cán bộ của xã cũng bị nghiện hút. Cũng tại thời điểm nói trên, nguyên gia đình của Chủ tịch xã, hiện đang là Bí thư chi bộ kiêm Trưởng bản Pa Ủ có tới ba người nghiện là hai vợ chồng cùng cậu con trai nghiện từ năm 13 tuổi. Bản Tân Biên là trung tâm của xã có tới 20/21 hộ gia đình có người nghiện, gia đình duy nhất không có người hút thuốc phiện là ông Phàn Xạ Chô - cựu Bí thư đảng ủy xã. Trước thực trạng đó, năm 2009, Sở Lao động thương binh và Xã hội đã phối hợp với Đoàn biên phòng Pa Ủ cai nghiện tập trung cho 30 người; năm 2010 và 2011 được 140 người; đến năm 2012 cho 25 người. Gần đây nhất, tháng 9 năm 2013, tiếp tục tổ chức cai nghiện xong cho 30 người nghiện. Kết quả này đã làm giảm số người nghiện trong phạm vi Đoàn quản lý xuống còn 70 người (Đoàn biên phòng Pa Ủ, 2013a). Tương tự như vậy, thống kê năm 2007 của Đoàn biên phòng Pa Vệ Sừ, toàn xã có 60 đối tượng nghiện thuốc phiện; năm 2008 toàn xã có 54 đối tượng; năm 2009 còn 21 đối tượng; năm 2010 còn 15 đối tượng và đến năm 2013 còn 10 đối tượng thuộc quản lý nghiệp vụ của

Đồn. Tính đến tháng 12 năm 2013, xã Tá Bạ còn 58 người (Đồn biên phòng Ka Lăng, 2013). Nhìn chung, số đối tượng sử dụng ma túy trong địa bàn đến nay đã có chiều hướng suy giảm. Do điều kiện kinh tế khó khăn không có tiền mua, nguồn thuốc phiện tự trồng không còn, lượng thuốc phiện mang từ bên ngoài vào địa bàn ít (số lượng nhỏ) nên mức độ sử dụng của các đối tượng nghiện không thường xuyên, liên tục. Một số đối tượng không tìm ra nguồn thuốc để hút nên đã tự cai ở nhà. Đến nay, việc sử dụng hêrôin (hàng trắng) đã thấy xuất hiện ở người Hà Nhì xã Ka Lăng trên cùng địa bàn, còn trên địa bàn người La Hủ chưa phát hiện việc sử dụng hêrôin và ma túy tổng hợp.

3. Ảnh hưởng của tập quán hút thuốc phiện đối với đời sống của người La Hủ và công tác bảo đảm an ninh, giữ gìn trật tự xã hội trên địa bàn

3.1. Ảnh hưởng đến đời sống kinh tế gia đình

Một trong những nguyên nhân dẫn đến đói nghèo của đồng bào La Hủ hiện nay là tệ nạn nghiện hút thuốc phiện. Thực trạng này thể hiện rất rõ qua các số liệu về số người, số gia đình có người nghiện và số tiền cần phải có cho một người nghiện dùng thuốc hàng ngày ở trên. Trong khi đó, thu nhập bình quân đầu người của người La Hủ chỉ đạt dưới 100.000 đồng/người/tháng (Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, 2010, tr. 16). Do đó, hiện nay xã Pa Ủ có tỷ lệ đói nghèo rất cao, chiếm 86,3% (Đồn biên phòng Pa Ủ, 2013b), xã Pa Vệ Sừ là 88,3% (Đồn biên phòng Pa Vệ Sừ, 2013), xã Tá Bạ là 97% (Đồn biên phòng Ka Lăng, 2013), đặc biệt là bản Là Si của xã Thu Lũm là 100%.

Với chi phí hàng ngày cho người nghiện như trên, việc nghiện hút đã làm cho kinh tế gia đình đã khó khăn lại càng thêm khánh kiệt. Bên cạnh đó, người nghiện không đủ sức khỏe để lao động; nếu có thể đi làm, thu nhập của họ cũng không đủ để đáp ứng nhu cầu dùng thuốc của bản thân. Do đó, phần lớn những người nghiện trở thành gánh nặng cho các gia đình, dẫn đến việc thiếu lương thực trầm trọng. Hàng ngày, các gia đình La Hủ thường phải vào rừng tìm kiếm củ mài, cá suối, rau rừng ăn qua ngày. Khảo sát tại 10 gia đình có người nghiện ở bản Pa Ủ, xã Pa Ủ hiện chỉ có một nhà có gạo ăn, một nhà có ngô, còn lại tám nhà chỉ ăn toàn sắn. Trong số tám gia đình này cũng không tìm được tài sản nào có giá trị, mà chủ yếu chỉ là một vài cái xoong để nấu, vài ba cái bát để ăn, một hai cái chăn cũ để đắp. Trong khi đó, Đại úy Lù Văn Thêu cho biết, bản Pa Ủ chưa phải là bản nghèo nhất của xã Pa Ủ. Cảnh nghèo đói trên cũng lặp lại ở các bản Vạ Pù, Là Si thuộc xã Tá Bạ; bản Pá Cùm, Pá Hạ của xã Pa Vệ Sừ; bản Thăm Pa, Pa Ủ, Pha Pu, Chà Ké, Cờ Lò 1, Cờ Lò 2 thuộc xã Pa Ủ..., nơi mà nạn nghiện hút đang tồn tại.

Nghiện hút còn làm giảm hiệu quả của các chương trình, dự án của Nhà nước đang triển khai tại địa bàn người La Hủ. Khi nhận được gạo trợ cấp của Nhà nước hay nhận tiền, hàng, quà cứu trợ của các cơ quan, đoàn thể..., những gia đình có người nghiện thường bán hoặc đổi lấy thuốc phiện để hút. Sau khi nhận được tiền công bảo vệ rừng, đồng bào lập tức thỏa mãn ngay các nhu cầu như ăn, uống, mua sắm, đi chơi và hút thuốc phiện. Đây cũng là thời điểm trong năm nạn buôn bán và sử dụng thuốc phiện gia tăng,

hiện an ninh trật tự trên địa bàn luôn trong tình trạng báo động.

3.2. Ảnh hưởng đến sức khỏe, đạo đức, lối sống và giống nòi

Những người nghiện thuốc phiện có biểu hiện biến đổi về tâm sinh lý, mà rõ nhất là thân thể gầy gò, ốm yếu, môi thâm, mắt trắng, tinh thần mệt mỏi, hành vi lờ đờ, không còn khả năng lao động. Những người nghiện thuốc phiện nặng thần kinh bị tổn hại dẫn tới suy nhược cơ thể, giảm sức khỏe, giảm tuổi thọ. Theo khảo sát của UBND tỉnh Lai Châu, tuổi thọ trung bình của người La Hủ hiện nay đang ở mức thấp, khoảng 51 tuổi, thấp hơn mức bình quân của cả nước gần 20 tuổi (Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, 2010, tr. 16). Đối tượng nghiện hầu hết tập trung vào nam giới trong khi họ đóng vai trò là trụ cột gia đình. Trong khi đó, tình trạng sử dụng sai thuốc phiện nhiều lần, pha chế với tân dược APC vừa thiếu khoa học vừa không đảm bảo vệ sinh cũng góp phần vào việc tàn phá sức khỏe người nghiện. Đầu năm 2011, Thượng tá Phạm Văn Ty - Đồn trưởng Đồn biên phòng Pa Ủ cho biết, cách đây 4 năm, vào thời điểm tháng 3 và tháng 4 năm 2006, tại xã Pa Ủ có 29 người chết do nghiện thuốc phiện.

Những người La Hủ nghiện thuốc phiện thường có trạng thái tâm lý bất thường, sống ủ dột, xa lánh mọi người. Thói quen sinh hoạt thường thấy ở họ là thức khuya, ngủ dậy muộn, hay ngáp vặt. Những người nghiện thường tìm cách liên kết thành nhóm để quan hệ và bảo vệ nhau nhằm tránh bị phát hiện trong việc mua bán, trao đổi, sử dụng thuốc. Tại bản Pa Ủ trước năm 2003, có đối tượng lôi kéo cả họ tham gia mua bán, tàng trữ và hút thuốc phiện. Mỗi khi

hành sự, cả nhóm tụ tập nhau và cử người canh gác. Khi thấy tiếng chó sủa, biết có người lạ xuất hiện tại bản, các đối tượng nghiện thường hú gọi báo hiệu cho nhau để phi tang và lẩn trốn. Những người đàn ông La Hủ nghiện thuốc phiện lâu năm dường như vô cảm trước người thân, họ sẵn sàng bán đổi từng kg gạo trợ cấp cho gia đình để có thuốc hút và thản nhiên trước cảnh vợ con nheo nhóc. Thậm chí, năm 2013, có trường hợp Vàng Ca Lư, 43 tuổi ở bản Pha Pu, xã Pa Ủ đã giấu vợ bán đứa con trai mới 3 tuổi của mình sang Trung Quốc với giá 2.000 NDT để có tiền mua thuốc hút. Hơn thế nữa, khi bị con nghiện hành hạ, người nghiện dễ bị lợi dụng nhất và cũng dễ vi phạm pháp luật nhất. Bản chất người La Hủ rất ghét trộm cắp, nhưng chỉ vì cần thỏa mãn cơn thèm thuốc nên người nghiện vẫn làm liều là đi trộm cắp vặt. Theo phản ánh của cán bộ đồn biên phòng Ka Lăng và Pa Ủ, trên địa bàn vẫn xảy ra một số vụ trộm cắp những vật dụng dễ tiêu thụ như thóc gạo, gà, chó, máy thủy điện, xăng dầu..., mà thủ phạm thường là những đối tượng nghiện hút.

Nhiều gia đình người La Hủ có chồng nghiện thuốc phiện, đã sinh ra con cái sức khỏe ốm yếu, trí tuệ chậm phát triển. Một số phụ nữ nghiện ma túy dẫn đến con nghiện từ trong bụng mẹ hoặc suy dinh dưỡng khiến bào thai phát triển không bình thường. Điển hình là các trường hợp chị Phấn Khừ Lơ ở bản Thăm Pa, xã Pa Ủ mắc nghiện lâu năm, đứa con út của chị sinh được 3 ngày thì chết; chị Pờ Hừ Lơ 26 tuổi, bản Pa Ủ, xã Pa Ủ nghiện thuốc phiện từ nhỏ, lấy chồng từ năm 14 tuổi và hiện đang là người mẹ của 5 đứa con nheo nhóc cũng bị đang nghiện hút. Theo quan sát của chúng tôi, vóc dáng của những thanh niên La Hủ hiện nay chỉ như

thiếu niên người Kinh. Đa số người La Hủ có thể chất gầy nhỏ, ốm yếu, da vàng nhạt, bắp tay, bắp chân không phát triển. Chiều cao trung bình ở nam giới La Hủ là 1,54m và nữ giới là 1,48m; cân nặng ở nam giới là 54kg và nữ giới là 46kg (Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu, 2010, tr. 16). Rất nhiều thanh niên La Hủ trong độ tuổi lao động nhưng không có đủ sức khỏe để tham gia sản xuất. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự suy thoái giống nòi ở người La Hủ như nghèo đói, thiếu dinh dưỡng, tảo hôn, hôn nhân cận huyết..., nhưng có một nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng trên là do nghiện thuốc phiện.

3.3. Ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn

Liên quan đến tình trạng nghiện hút là sự phát sinh các loại tội phạm về ma túy như tái trồng cây thuốc phiện, mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển trái phép chất ma túy. Gần đây, những vụ việc vi phạm có biểu hiện tinh vi và diễn biến phức tạp hơn. Các đối tượng nghiện hút người La Hủ hiện đều đã ý thức đó là hành vi vi phạm, nằm trong khung hình phạt nặng của pháp luật, nhưng vì đói thuốc nên vẫn bất chấp để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. So với địa bàn của một số dân tộc thiểu số khác, việc buôn bán tàng trữ trái phép chất ma túy của người La Hủ vẫn ở dạng nhỏ lẻ và chưa hình thành đường dây tổ chức chặt chẽ. Chỉ tính riêng trên địa bàn người La Hủ ở 4 xã biên giới của huyện Mường Tè, trong năm 2013, lực lượng BDBP Lai Châu đã bắt giữ và xử lý 11 vụ về hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, tập trung nhiều nhất trên địa bàn hai xã Pa Ủ và Pa Vệ Sủ. Đã có một số vụ vận chuyển trái phép chất ma túy với số lượng lớn như vụ đối tượng

Vàng Mò Nu, sinh năm 1983, dân tộc La Hủ, ở bản Pa Ủ, xã Pa Ủ bị bắt quả tang ngày 7/3/2013 tại bản Mu Chi, xã Pa Ủ về hành vi vận chuyển trái phép 120 gam thuốc phiện; vụ Ly Xé Chờ, sinh năm 1987, dân tộc La Hủ và vợ là Vàng Pé Xạ, sinh năm 1984, dân tộc La Hủ, cư trú tại bản Pá Cùm, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè bị bắt ngày 9/6/2013 tại bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu về hành vi vận chuyển, mua bán trái phép 90 gam thuốc phiện... Cũng trong năm 2013, bên cạnh hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các đối tượng còn bị bắt vì liên quan đến mua bán, tàng trữ nguyên liệu để chế tạo vật liệu nổ và buôn bán thuốc tân dược APC. Điển hình như vụ đối tượng Giàng Hà Nu, sinh năm 1983, dân tộc La Hủ cư trú ở bản Thò Ma, xã Pa Vệ Sủ bị bắt ngày 18/4/2013 tại địa chỉ trên, tang vật thu giữ gồm 3,75 gam thuốc phiện, 260 viên thuốc tân dược APC, 0,5kg nguyên liệu để chế tạo vật liệu nổ, 0,5kg đạn bi súng kíp, 70 hạt nổ. Một điểm đáng chú ý khác là trong số các đối tượng phạm tội liên quan đến thuốc phiện có không ít phụ nữ. Tiêu biểu là đối tượng Lý Ló Sừ (nữ), sinh năm 1973, dân tộc La Hủ, ở bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè bị bắt ngày 22/3/2013 tại bản Tân Biên, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ 50 gam thuốc phiện.

Ngoài ra, những năm gần đây còn có các loại tội phạm khác có hệ lụy từ nghiện hút thuốc phiện trên địa bàn người La Hủ ở các xã biên giới, như: vi phạm quy chế biên giới, trộm cắp tài sản, cố ý đánh nhau gây thương tích mà đối tượng phạm tội chủ yếu là những người mắc nghiện. Điển hình là vào tháng 11/2010, Đồn biên phòng Pa Ủ đã

xử lý 1 vụ đánh nhau gây thương tích; ngày 30/8/2010 xử lý vụ vợ đối tượng Pờ Xá To tên là Lý Na Va, sinh năm 1970 tại bản Là Si, xã Pa Ủ bị bắt vì hành vi xuất cảnh trái phép để bán con gái cho người họ hàng bên Trung Quốc tên là Pò Lé vì lý do kinh tế gia đình quá túng thiếu...

4. Nguyên nhân tồn tại dai dẳng của tập quán trồng và hút thuốc phiện ở người La Hủ hiện nay

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trồng, tái trồng và hút thuốc phiện ở người La Hủ, trong đó tập trung vào một số lý do chủ yếu sau:

- *Một là*, do người La Hủ có tập quán trồng và sử dụng thuốc phiện từ lâu đời. Cũng giống như uống rượu và hút thuốc Lào, hút thuốc phiện đã trở thành một thói quen của người La Hủ trong điều kiện sống cô quạnh, biệt lập giữa núi rừng, nhất là trước đây họ có thể gieo trồng cây thuốc phiện đủ để đáp ứng được nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cũng không ngạc nhiên khi bắt gặp hiện tượng nhiều phụ nữ La Hủ cũng nghiện thuốc phiện, hút thuốc Lào và uống rượu như nam giới. Hiện tượng này cũng thấy ở người Mảng tại các xã biên giới của huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu trong điều kiện môi trường sống và kinh tế - xã hội tương tự.

- *Hai là*, do đồng bào chưa nhận thức đầy đủ về những tác hại của việc sử dụng thuốc phiện. Mặc dù trong những năm qua, việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền đã có hiệu quả rất tích cực bằng việc kết hợp với những vụ việc mắt thấy, tai nghe đã làm cho đồng bào nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, thậm chí người dân đã nắm được rõ ràng cả khung hình phạt theo luật quy định. Điều này có tác dụng cảnh tỉnh và răn

đe khiến cho hoạt động của loại tội phạm này có phần giảm bớt. Tuy nhiên, qua điều tra khảo sát, đa phần người La Hủ vẫn còn mơ hồ về những tác hại của thuốc phiện đối với sức khỏe con người và nòi giống. Do coi thuốc phiện cũng là thức hút bình thường như rượu và thuốc Lào, nên nhiều người vẫn hút, mắc nghiện và tái nghiện khi bị hoàn cảnh tác động, lôi kéo. Ở những gia đình có người nghiện, do quen chống chọi và chịu đựng với cảnh đói nghèo kinh niên, nên nghiện hút có ảnh hưởng đối với kinh tế gia đình hay không thì đồng bào cũng rất khó nhận biết và ý thức rõ ràng về vấn đề này.

- *Ba là*, do công tác ngăn chặn và xử lý nguồn cung trên địa bàn La Hủ còn gặp nhiều khó khăn. Thuốc phiện trên địa bàn La Hủ có từ hai nguồn chủ yếu: i) trồng cây thuốc phiện trái phép ở những địa bàn hiểm trở, vùng sâu, vùng xa; và ii) từ ngoài đem vào. Đối với nguồn cung thứ nhất, đồng bào La Hủ thường xuyên đi làm nương xa, ở tại lán nương nhiều ngày không về nhà. Trong những dịp đó, họ thường kết hợp gieo trồng và thu hoạch thuốc phiện trên những khe núi, những mảnh nương sâu trong rừng già, những nơi khuất lối đi hoặc gieo trồng xen lẫn các cây hoa màu khác, khiến cho lực lượng chức năng khó theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời. Hơn nữa, theo quy định của Bộ luật Hình sự, để xử lý về mặt hình sự người trồng cây thuốc phiện, thì người đó phải “*đã được giáo dục nhiều lần, đã được tạo điều kiện để ổn định cuộc sống và đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm*”, nên từ trước đến nay thường mới chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, giáo dục, răn đe và tổ chức phá bỏ diện tích đã trồng phát hiện được. Đối với nguồn cung thứ hai, theo

kết luận của bộ phận điều tra thuộc BDBP của tỉnh Lai Châu và huyện Mường Tè, nguồn hàng từ ngoài đem vào chủ yếu từ khu vực Pắc Ma, trung tâm xã Mường Tè và xã Tà Tổng thuộc huyện Mường Tè, hoặc mua lại của những người đồng tộc thuộc các xã giáp biên thuộc hai huyện Kim Bình và Lục Xuân, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Sau đó, tiếp tục móc nối với các đối tượng nghiện hút trên địa bàn để tiến hành các hoạt động mua bán, trao đổi. Thủ đoạn của các đối tượng này là lợi dụng việc qua lại biên giới trao đổi hàng hóa, bán các sản phẩm lâm sản, để mua bán ma túy đưa về theo đường mòn trong rừng, thường đi vào ban đêm nhằm tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng. Ngoài ra, khi có tiền, các đối tượng thường mua nhiều và cất giấu trên nương để dùng dần, nên rất khó phát hiện. Khi sử dụng, các đối tượng nghiện thường lợi dụng các khu vực vắng người qua lại, xa dân cư, tại các lán nương, trong rừng sâu, lại thường xuyên thay đổi địa điểm để tránh sự kiểm tra, phát hiện, vây bắt của các cơ quan chức năng. Do đó, với người La Hủ, hút thuốc phiện như là một thói quen trong sinh hoạt hàng ngày, ăn sâu trong tiềm thức, trình độ dân trí còn thấp, nên khi có thuốc thì người chưa hút sẽ hút, người hút rồi sẽ hút nhiều hơn, người đã cai sẽ lại tái nghiện.

- *Bốn là*, do công tác đấu tranh, ngăn chặn và xử lý việc hút thuốc phiện trên địa bàn người La Hủ ở các xã biên giới còn chưa triệt để và thiếu kiên quyết của các cơ quan chức năng. Những năm qua, công tác theo dõi, đánh bắt và xử lý những vụ việc liên quan đến thuốc phiện thường tập trung vào các trường hợp nghiện lâu năm và đã dính líu

đến mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời các đối tượng này cũng nằm trong danh sách quản lý nghiệp vụ của các đồn biên phòng. Còn các đối tượng mới hút thuốc phiện thì chưa được rà soát, ngăn chặn và xử lý triệt để. Khó khăn đặt ra là sẽ không thể bắt giam và phạt tù tất cả các đối tượng hút thuốc phiện trên địa bàn người La Hủ theo đúng luật định của pháp luật vì số người nghiện quá nhiều, chủ yếu là người lớn - trụ cột trong gia đình. Do đó, một khi còn người nghiện thì còn nhu cầu về thuốc phiện, tất yếu sẽ vẫn tồn tại việc tái trồng, hút, tàng trữ, vận chuyển và mua bán thuốc phiện.

5. Một số giải pháp nhằm hạn chế tập quán trồng và hút thuốc phiện của người La Hủ hiện nay

Xuất phát từ các nguyên nhân trên, để hạn chế dần tục hút thuốc phiện của người La Hủ hiện nay, chúng tôi đề xuất một số giải pháp cụ thể sau đây:

1. *Đẩy mạnh công tác vận động*, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho người dân về tác hại của việc hút thuốc phiện đến cá nhân, gia đình và cộng đồng; đồng thời cũng là hành vi vi phạm pháp luật của Nhà nước. Quá trình vận động, tuyên truyền, giáo dục cần sử dụng tranh ảnh, các dẫn chứng cụ thể về tác hại của thuốc phiện đối với chính sức khỏe người sử dụng và tương lai của con cái, làm cho đồng bào hiểu được cây thuốc phiện đã gây ra nhiều bệnh tật, hủy hoại sức khỏe con người, làm cho đời sống kinh tế càng thêm nghèo đói mà sâu xa hơn là ảnh hưởng đến cả giống nòi. Đó là hiểm họa đang đe dọa, nếu không nhận thức kịp thời, sẽ mang lại những hậu quả khôn lường trước mắt cũng như lâu dài.

2. Thống kê, rà soát đầy đủ số người nghiện hút trên địa bàn các xã, phân loại rõ tất cả các loại đối tượng có liên quan đến thuốc phiện để có biện pháp xử lý thích hợp và nghiêm minh. Cần phối hợp với cơ quan chuyên môn áp dụng đúng phương pháp, quy trình cai nghiện, quản lý tốt sau cai nghiện, hướng những người đã cai vào các hoạt động lành mạnh, đem lại lợi ích cho bản thân họ và gia đình, như: tham gia sản xuất, chăm sóc con cái, sinh hoạt thể thao, văn nghệ chung cộng đồng...

3. Ngăn chặn và xử lý triệt để nguồn cung thuốc phiện và các loại thuốc pha chế khác. Đối với cả hai hiện tượng tái trồng cây thuốc phiện và các hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, cần vận động người dân phát hiện và tố giác tội phạm, đồng thời sử dụng cơ sở bí mật để theo dõi, phát hiện và cung cấp thông tin kịp thời để tiến hành đấu tranh xử lý. Dựa vào đặc điểm tâm lý còn thuần phác, dễ tác động của người La Hủ để tuyên truyền, vận động, giáo dục những nội dung nêu trên một cách phù hợp, hiệu quả. Đồng thời, suy nghĩ và hành động của đồng bào đã quen gắn với chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước, nên cần kết hợp đấu tranh xử lý, tuyên truyền, giáo dục, vận động đi cùng việc khen thưởng, nêu gương những cá nhân, gia đình, cộng đồng đã từ bỏ, hạn chế được việc sử dụng thuốc phiện, để kịp thời động viên, khuyến khích đồng bào.

4. Công tác định canh định cư cho người La Hủ phải gắn liền với việc thực hiện các chính sách đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng có trọng tâm trọng điểm, thực hiện hiệu quả các mô hình phát triển kinh tế - xã hội, phát triển giáo dục, chất lượng y tế, nâng cao dân trí, xóa đói giảm nghèo bền vững. Khi

đời sống được cải thiện, trình độ dân trí nâng lên sẽ cuốn hút người La Hủ vào các hoạt động lao động sản xuất làm giàu, tham gia các sinh hoạt văn hóa lành mạnh; nhờ vậy, đồng bào sẽ nâng cao nhận thức và có ý thức tự bỏ việc sử dụng thuốc phiện.

Tài liệu tham khảo

1. Đoàn biên phòng Pa Ủ (2013a), *Thống kê đối tượng nghiện ma túy - Mẫu số 05-MT (Kèm theo Báo cáo số 120/BC- ĐBP ngày 10 tháng 9 năm 2013)*, Mường Tè.

2. Đoàn biên phòng Pa Ủ (2013b), *Báo cáo tình hình và kết quả công tác Biên phòng năm 2013*, Mường Tè.

3. Đoàn biên phòng Pa Vệ Sử (2013), *Báo cáo tình hình và kết quả công tác Biên phòng năm 2013*, Mường Tè.

4. Đoàn biên phòng Ka Lăng (2013), *Báo cáo tình hình và kết quả công tác Biên phòng năm 2013*, Mường Tè.

5. Nguyễn Văn Minh (1993), *Cây thuốc phiện trong đời sống của người H'mông ở huyện Mộc Châu, Sơn La*, Luận văn đại học, chuyên ngành Dân tộc học, Khoa Lịch sử, Đại học Tổng hợp Hà Nội, Hà Nội.

6. Nguyễn Văn Minh (1994), “Cây thuốc phiện trong đời sống của người H'mông”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 4, tr. 47-54, Hà Nội.

7. Nguyễn Sơn Trà (1999), “Tìm hiểu xã hội truyền thống của người La Hủ”, *Tập san Văn nghệ Dân tộc và miền núi*, Số 9, Hà Nội.

8. Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu (2010), Dự án “*Bảo tồn và phát triển kinh tế, xã hội dân tộc Mảng, La Hủ, Cống trên địa bàn tỉnh Lai Châu*”, Lai Châu.